

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 10 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Phước Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Diệt.

Ông Đặng Duy Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Anh Thư - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Yếp Thanh Đ, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1992, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Yếp T, sinh năm 1952 (chết) và bà Huỳnh Thị Kim A, sinh năm 1956 (sống); Anh, chị, em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ tên Phạm Thị Trúc N, sinh năm: 1991; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị khởi tố ngày 03 tháng 9 năm 2024 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05 tháng 9 năm 2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Lê Thị M (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:* Ông Huỳnh Văn Đ1 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/7/2024, bị cáo Yếp Thanh Đ đi bộ từ nhà của bà Trần Thị C đăng ký thường trú tại ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (là mẹ vợ của bị cáo Đ) qua nhà của bà Lê Thị M đăng ký thường trú tại ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để xin vài cây đinh về đóng chuồng gà. Khi đi qua nhà của bà M, bị cáo Đ thấy không có ai ở nhà, lúc này bị cáo Đ nhìn trên đầu tủ lạnh thì phát hiện có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 8, màu vàng đồng, đang sạc pin nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên, bị cáo Đ rút chui sạc điện thoại và tháo sim điện thoại ra để trên đầu tủ lạnh, sau đó lấy điện thoại để ở lưng quần đang mặc trên người và đi về nhà của mẹ vợ. Khi về đến nhà của mẹ vợ, bị cáo Đ để điện thoại vào trong cốp xe của bị cáo Đ (loại xe nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 60B1- 435.57). Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Đ điều khiển xe chạy về nhà của bị cáo Đ tại ấp P, xã M, huyện M, Sóc Trăng, trên đường đi bị cáo Đ tháo cái ốp lưng điện thoại ra để vứt bỏ thì thấy bên trong ốp lưng điện thoại có một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng nên bị cáo Đ đã vứt bỏ tờ tiền 10.000 đồng cùng với ốp lưng. Khi về đến nhà, bị cáo Đ dùng điện thoại đã chiếm đoạt gọi điện cho vợ và con của bị cáo Đ nhưng không có ai nghe máy nên bị cáo Đ nằm xem youtube, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Đ để điện thoại vào trong cốp xe, rồi điều khiển xe quay trở lại nhà của mẹ vợ. Lúc này, bà M phát hiện điện thoại đã bị mất trộm nên trình báo sự việc với ông Huỳnh Văn Đ1 (là Trưởng ban nhân dân ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, ông Đ1 nghi ngờ bị cáo Đ là người lấy trộm điện thoại của bà M nên đã yêu cầu bị cáo Đ mở cốp xe để kiểm tra thì phát hiện trong cốp xe của bị cáo Đ có 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO RENO 8 nên kêu bà M lại xem, khi lại xem thì bà M xác định đây là điện thoại mà bà M bị mất trộm. Sau đó, bà Lê Thị M trình báo vụ việc đến Công an xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Mỹ Tú, kết luận: 01 điện thoại OPPO RENO 8 màu vàng đồng, số seri 505aa356, màn hình 6,43inch, Ram 8,00Gb, bộ nhớ trong 256Gb mua vào tháng 02 năm 2023 với giá 8.000.000 đồng.

+ Giá khảo sát: 7.590.000 đồng

+ Giá trị còn lại: 60%

+ Thành tiền: 4.554.000 đồng

Tổng giá trị tài sản được định giá là: 4.554.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKS-MT ngày 28 tháng 10 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Yép Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Yép Thanh Đ. Phát biểu luận tội, Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) tháng đến 05 (năm) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã xử lý xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Yép Thanh Đ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Yép Thanh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Trình bày tranh luận, bị cáo Đ thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không trình bày tự bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo Đ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại nên các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại bà Lê Thị M, người làm chứng ông Huỳnh Văn Đ1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của bà M và ông Đ1 không gây cản trở cho việc xét xử, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai của những người này nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản

1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại bà Lê Thị M, người làm chứng ông Huỳnh Văn Đ1.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Yếp Thanh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại nhà của bà Lê Thị M thuộc ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Yếp Thanh Đ đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 8 màu vàng đồng, số seri 505aa356, phía trong ốp điện thoại có một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng của bà Lê Thị M.

[4] Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Mỹ Tú, kết luận: 01 điện thoại OPPO RENO 8 màu vàng đồng, số seri 505aa356, màn hình 6,43inch, Ram 8,00Gb, bộ nhớ trong 256Gb mua vào tháng 02 năm 2023 với giá 8.000.000 đồng.

- Giá khảo sát: 7.590.000 đồng

- Giá trị còn lại: 60%

- Thành tiền: 4.554.000 đồng

Tổng giá trị tài sản được định giá là: 4.554.000 đồng.

[5] Bị cáo Yếp Thanh Đ là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo lại có hành vi trộm cắp tài sản của bà Lê Thị M với tổng giá trị tài sản bị cáo đã lấy trộm là 4.564.000 đồng (bốn triệu năm trăm sáu mươi bốn nghìn đồng), hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và còn gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo Yếp Thanh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Như vậy, Cáo trạng số: 44/CT-VKS-MT ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Yếp Thanh Đ tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[7] Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong

các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

2. ... ”.

[8] Hành vi của bị cáo Yép Thanh Đ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản người khác được pháp luật bảo vệ và còn gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hậu quả mà bị cáo đã gây ra để bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm Hiến pháp và pháp luật.

[9] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Yép Thanh Đ như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo lấy trộm được thu giữ kịp thời và giao trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại về tài sản không lớn; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo có ông ngoại tên Lữ Văn C1 là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[10] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Yép Thanh Đ đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, hiện tại bị cáo có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã xử lý xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[13] Kiểm sát viên đề nghị áp dụng pháp luật về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Yếp Thanh Đ là có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo bị cáo Đ trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo Đ có 03 (ba) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đã nêu trên nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đ thấp hơn khung hình phạt để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với những ai đã lầm lỗi biết ăn năn, hối cải, xử phạt bị cáo Đ trong khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[14] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Yếp Thanh Đ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Yếp Thanh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Tuyên phạt bị cáo Yếp Thanh Đ 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Yếp Thanh Đ.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã xử lý xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

6. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Yếp Thanh Đ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Phước Đạt